

**Điều 5.** — Những cán bộ xã không thuộc diện nói ở điều 4 và những công dân không ở trong lực lượng dân quân, tự vệ, bị thương hoặc chết vì trực tiếp tham gia chiến đấu với địch, thì được hưởng chế độ đãi ngộ như đối với dân công bị thương hoặc chết quy định ở chương II của Điều lệ tạm thời về huy động và sử dụng dân công thời chiến ban hành theo nghị định số 77-CP ngày 26 tháng 4 năm 1966 của Hội đồng Chính phủ.

**Điều 6.** — Cán bộ và nhân dân bị thương hoặc chết trong những trường hợp sau đây, thì được coi là bị thương hoặc chết vì trực tiếp tham gia chiến đấu với địch :

— Chỉ huy dân quân, tự vệ và nhân dân chiến đấu với địch ;

— Trực tiếp chiến đấu với địch như bắn máy bay, tàu chiến địch, lũng bắt gián điệp, biệt kích, giặc Mỹ lái máy bay... ;

— Phục vụ các lực lượng vũ trang hoặc bán vũ trang đang chiến đấu với địch như tải đạn, cứu thương, tải thương, tiếp tế lương thực, thực phẩm, cứu chữa kho tàng, bảo vệ hàng hóa khi địch bắn phá...

**Điều 7.** — Những dân công phục vụ các chiến trường quan trọng bị thương, hoặc chết do địch bắn phá trong khi đang làm nhiệm vụ thì được hưởng chế độ đãi ngộ như đối với dân quân, tự vệ bị thương hoặc chết trong chiến đấu.

**Điều 8.** — Những diêm bổ sung về chế độ đãi ngộ đối với quân nhân, công nhân, viên chức, cán bộ và nhân dân trên đây được thi hành thống nhất kể từ ngày 1 tháng 8 năm 1967.

**Điều 9.** — Ông Bộ trưởng Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm phối hợp với các ngành có liên quan giải thích và hướng dẫn thi hành nghị định này.

Hà-nội, ngày 20 tháng 7 năm 1967

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng

PHẠM HÙNG

## THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

### CHỈ THỊ số 124-TTg/CN ngày 13-7-1967 về việc đẩy mạnh sản xuất và tiêu dùng quần áo may sẵn.

Đẩy mạnh sản xuất và tiêu dùng quần áo may sẵn là một biện pháp quan trọng nhằm góp phần giải quyết vấn đề mặc và cải thiện đời sống của cán bộ và nhân dân. Về sản xuất, do cắt hàng loạt quần áo may sẵn sẽ tiết kiệm được vải, tăng được năng suất lao động và do đó sẽ hạ được giá thành. Việc tiêu dùng quần áo may sẵn sẽ giảm được thời giờ đi lại mua sắm của nhân dân và khỏi phải lo thiếu, thừa vải như đo may từng chiếc. Ngoài ra, việc may sẵn quần áo còn có tác dụng chủ động hướng dẫn nhân dân ăn mặc hợp lý phù hợp với hoàn cảnh thực tế của nước ta.

Mấy năm qua, các ngành nội thương và công nghiệp nhẹ đã có cố gắng phát triển sản xuất và tiêu dùng quần áo may sẵn, đã tổ chức được một số cơ sở quốc doanh và màng lưới hợp tác xã may mặc, hàng năm đã sản xuất được đến 10 triệu chiếc quần áo. Kỹ thuật may một số mặt hàng như áo bông, quần áo trẻ em ngày càng tiến bộ. Gần đây một số cửa hàng đã thực hiện may nhiều cỡ số và bán theo phương thức may đo (đo cỡ số rồi mới chọn quần áo được khách hàng hoan nghênh.

Tuy nhiên, nhìn chung tình hình may sẵn quần áo đang còn nhiều nhược điểm : tốc độ may sẵn tăng chậm và không ổn định, tỷ trọng quần áo may sẵn trong ngành may mặc nói chung còn nhỏ (năm 1966 mới khoảng 25%). Gần đây, do tình hình chiến tranh, yêu cầu của việc may sẵn quần áo càng tăng, lực lượng của ngành may mặc lại bị phân tán, nên quần áo may sẵn không đáp ứng được nhu cầu.

Có tình trạng trên, một mặt là do các cấp, các ngành có trách nhiệm chưa quan tâm đúng mức, mới đề ra phương hướng chung, chưa có chính sách biện pháp cụ thể ; mặt khác là do việc tổ chức sản xuất và kinh doanh còn

hiều khuyết điểm như thiếu sự điều tra, nghiên cứu một cách có hệ thống và cơ bản các cỡ số thích hợp, thiếu cải tiến mặt hàng cho phù hợp với thời tiết, với sử dụng tiện lợi và phần nào phù hợp với sở thích của từng loại đối tượng; kỹ thuật may cắt còn kém, giá chưa rẻ, tổ chức bán hàng chưa tốt..., nên chưa đáp ứng được yêu cầu tiêu dùng của nhân dân.

Trong tình hình hiện nay, cần phải hết sức tiết kiệm sức người, sức của để phục vụ sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước, tích cực khắc phục tình trạng bất hợp lý và những nhược điểm nói trên. Trong thời gian tới, cần ra sức đẩy mạnh sản xuất và tiêu dùng hàng may sẵn theo những chủ trương, chính sách, biện pháp cụ thể sau đây.

## I. VỀ CHỦ TRƯỞNG

Do việc may sẵn quần áo có nhiều lợi ích nên trong phương hướng may mặc sẽ tiến tới lấy việc may sẵn làm chính, việc may đo chỉ duy trì một tỷ lệ thích hợp, cụ thể là :

— Về tỷ trọng mặt hàng may sẵn, trong vài ba năm tới sẽ phần đầu đưa lên khoảng 40 đến 50% để sau này tiến tới dần dần đưa lên khoảng 70 đến 80%.

— Về đối tượng may sẵn, sẽ tiến tới may cho tất cả mọi lớp người, nhưng trong từng thời gian cần tùy theo khả năng mà áp dụng cho từng đối tượng với mức độ khác nhau. Trước mắt cần tiếp tục đẩy mạnh việc may sẵn quần áo cho các đối tượng đã có tập quán tiêu dùng như thiếu nhi, học sinh, cán bộ, công nhân, nhân dân thành thị, đồng thời cần nghiên cứu phát triển rộng việc may sẵn cho nông dân, vì đây là thị trường rộng lớn; có phát triển được mới nâng tỷ trọng hàng may sẵn lên nhanh. Riêng ở miền núi, vì lực lượng của ngành may mặc rất thiếu, nhân dân đi lại mua sắm khó khăn, nên việc may sẵn cần được tiến hành tích cực, nhưng phải chú ý nghiên cứu kiểu cách và mặt hàng cho phù hợp với tập quán ăn mặc của từng dân tộc ít người.

— Về mặt hàng may sẵn, sẽ may toàn bộ đối với các loại đồng phục và quần áo chuyên

dùng; may với tỷ lệ cao đối với các loại quần áo đi làm và các kiểu quần áo đơn giản. Đối với các kiểu quần áo phức tạp như áo phụ nữ thì lúc đầu nên may với tỷ lệ thích hợp sau sẽ dần dần nâng số lượng lên.

— Về may đo, sau này chỉ duy trì khoảng 20% và áp dụng cho một số mặt hàng cao cấp như len, dạ,... cho các kiểu quần áo phức tạp, áo dài phụ nữ,... và cho một số đối tượng cần thiết như người có cỡ số đặc biệt.

## II. VỀ BIỆN PHÁP, CHÍNH SÁCH

Để thực hiện chủ trương trên, cần có nhiều chính sách, biện pháp cụ thể. Sau đây là một số vấn đề chủ yếu :

1. Muốn đẩy mạnh may sẵn, điều cốt yếu nhất là phải cải tiến sản xuất, phải sản xuất nhiều mặt hàng, thay đổi kiểu cách cho phù hợp với yêu cầu và sở thích của từng lớp người tiêu dùng, tổ chức nhiều cơ sở may mặc với kỹ thuật đẹp, bền, rẻ, thích ứng với nhu cầu. Vấn đề này rất quan trọng nếu làm không tốt thì hàng sản xuất không hợp với yêu cầu, sẽ bị ứ đọng. Muốn vậy cần phải :

— Tiến hành điều tra nhu cầu, nghiên cứu cỡ số để đặt kế hoạch sản xuất cho sát, đồng thời phải tổ chức sản xuất theo thời vụ để đáp ứng được nhu cầu. Cần tiến tới ghi chi tiêu sản xuất quần áo may sẵn vào kế hoạch Nhà nước.

— Nghiên cứu kiểu cách và xây dựng tiêu chuẩn các loại quần áo. Về kiểu cách, cần nghiên cứu cải tiến các kiểu quần áo hiện có, đồng thời thiết kế thêm các kiểu quần áo mới theo phương châm « tiện, bền, rẻ, đẹp », thích hợp với từng đối tượng. Cần nghiên cứu thực hiện tiêu chuẩn hóa từng bước theo đúng điều lệ tạm thời về việc nghiên cứu, xây dựng, xét duyệt, ban hành và quản lý các tiêu chuẩn kỹ thuật của sản phẩm công nghiệp, nông nghiệp của Chính phủ.

— Tổ chức lại mạng lưới may mặc theo hướng : ở xã hoặc hợp tác xã có tổ may mặc, ở huyện có các hợp tác xã may mặc; và ở tỉnh

có cả hợp tác xã và cơ sở quốc doanh may mặc quy mô thích hợp. Đồng thời cần tiếp tục củng cố quan hệ sản xuất, cải tiến quản lý, cải tiến tổ chức và kỹ thuật sản xuất, nhằm tận dụng tốt lực lượng này phát triển hàng may sẵn. Ở trung ương, đi đôi với việc củng cố, trang bị thêm kỹ thuật cho các xí nghiệp hiện có để phục vụ nhu cầu chung, cần nghiên cứu xây dựng sớm các cơ sở sản xuất chỉ khâu, phụ tùng máy khâu và chuẩn bị điều kiện để sau này sản xuất cả máy khâu phục vụ cho việc công nghiệp hóa ngành may mặc.

— Có kế hoạch đào tạo cán bộ, công nhân kỹ thuật. Trước mắt cần nghiên cứu những hình thức thích hợp để bồi túc kỹ thuật cho cán bộ, công nhân trong nghề và đào tạo thêm cán bộ, công nhân mới.

2. Đi đôi với sản xuất, cần phải cải tiến kinh doanh và hạ giá bán quần áo may sẵn một cách hợp lý để khuyến khích tiêu dùng hàng may sẵn. Cụ thể là :

— Cần tổ chức một số cửa hàng may đo kết hợp với may sẵn và nhiều cửa hàng bán quần áo may sẵn riêng, trang bị đầy đủ, trình bày mỹ thuật và bán theo phương thức may đo. Cần chú ý giáo dục nhân viên bán hàng về tinh thần trách nhiệm, về nghiệp vụ bán hàng và những hiểu biết tối thiểu về kỹ thuật may mặc để họ có điều kiện phục vụ tốt khách hàng.

— Cần làm tốt công tác quản lý sản xuất và lưu thông để hạ giá thành hàng may sẵn, trên cơ sở đó hạ giá bán một cách thích hợp làm cho giá may sẵn rẻ hơn may đo. Ngoài ra cần có chính sách giá chiếu cố đối với quần áo học sinh, nhất là các gia đình có đồng con đi học, hoặc đối với các kiểu quần áo mới lúc đầu cần khuyến khích tiêu dùng.

3. May sẵn lợi hơn may đo nhưng chưa phải hiện nay mọi người đã nhận thức được như vậy. Hơn nữa, vừa qua việc may sẵn quần áo có một số nhược điểm, thiếu sót, làm cho người tiêu dùng có ấn tượng chưa tốt đối với mặt hàng may sẵn. Cho nên, muốn đẩy mạnh việc may sẵn, ngoài những biện pháp kinh tế, kỹ thuật nói trên cần phải coi trọng công tác tuyên truyền

giáo dục, làm cho mọi người hiểu rõ những lợi ích của việc may sẵn và khả năng khắc phục những nhược điểm của việc may sẵn.

### III. VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Ngành may mặc là một ngành sản xuất công nghiệp, đòi hỏi một trình độ và cơ sở khoa học, kỹ thuật nhất định, đòi hỏi việc tổ chức quản lý theo công nghiệp ; nhưng trong tình hình cả nước có chiến tranh hiện nay, muốn thực hiện được tốt những chủ trương, chính sách trên đây, các cấp, các ngành có liên quan cần làm tốt một số việc cụ thể sau đây :

1. Bộ Nội thương cần tiến hành điều tra nhu cầu, nghiên cứu cơ sở, thiết kế kiểu cách và xây dựng tiêu chuẩn các loại quần áo với sự cộng tác của Bộ Công nghiệp nhẹ và dưới sự hướng dẫn chung của Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước. Đồng thời cần kiện toàn cơ quan phụ trách vải sợi may mặc từ trung ương đến địa phương, trước hết là kiện toàn phòng nghiên cứu may mặc để làm tốt nhiệm vụ này.

2. Bộ Công nghiệp nhẹ và Bộ Nội thương cần giúp đỡ các tỉnh, thành xây dựng sớm các cơ sở may mặc quốc doanh địa phương, điều hòa phân bố và tổ chức lại mạng lưới may mặc và tiếp tục hoàn thành cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với ngành may mặc (trừ những máy của gia đình và những máy chuyên dùng để vá quần áo, không đưa vào hợp tác xã).

3. Ủy ban Vật giá Nhà nước chịu trách nhiệm nghiên cứu toàn bộ vấn đề giá cả may mặc với sự phối hợp của Bộ Nội thương và Bộ Công nghiệp nhẹ, làm thành đề án trình Thủ tướng Chính phủ duyệt.

4. Tổng cục Thông tin, các cơ quan tuyên truyền, báo chí và các đoàn thể quần chúng cần có kế hoạch tuyên truyền, phổ biến chủ trương đẩy mạnh sản xuất quần áo may sẵn và vận động quần chúng ra sức tiêu dùng.

5. Các Ủy ban hành chính địa phương cần tăng cường lãnh đạo và quản lý ngành may mặc về các mặt tư tưởng, chính sách, tổ chức, kỹ thuật. Trước mắt cần chú trọng củng cố lực

lượng sẵn có, hoàn thành cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với ngành may mặc và giúp đỡ các cơ quan phụ trách may mặc địa phương giải quyết kịp thời các khó khăn, đẩy mạnh may sẵn để đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của nhân dân.

Việc may sẵn quần áo về cơ bản có nhiều ưu điểm, rất phù hợp với yêu cầu hiện nay, nhưng cũng có những khó khăn, nếu làm không tốt sẽ gây ra lãng phí. Cho nên cần tiến hành một cách khẩn trương, tích cực nhưng phải vững chắc, nhằm đạt được hiệu quả thiết thực. Muốn vậy cần phải hết sức coi trọng các biện pháp kinh tế, kỹ thuật đồng thời phải chú ý đúng mức công tác tư tưởng. Trên đây chỉ mới nêu ra mấy vấn đề chung có tính chất phương hướng, các cấp, các ngành cần nghiên cứu và có biện pháp cụ thể để thực hiện tốt chỉ thị này.

Hà-nội, ngày 13 tháng 7 năm 1967

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng

LÊ THANH NGHỊ

## CÁC BỘ

### BỘ GIÁO DỤC

#### **THÔNG TƯ số 18-TT ngày 10-7-1967 về việc chăm sóc và giáo dục con liệt sĩ, con thương binh, con quân nhân tại ngũ ở các trường học.**

Từ trước đến nay, ngành giáo dục đã cùng với các ngành, các đoàn thể nhân dân tham gia thực hiện chính sách đối với thương binh và gia đình liệt sĩ, đặc biệt là đối với con liệt sĩ ở các trường học, đạt được một số kết quả tốt.

Trong những năm gần đây, để tham gia cuộc vận động thực hiện tốt chính sách thương binh,

liệt sĩ do Bộ Nội vụ phát động, ngành ta đã xây dựng được một số trường học điển hình về chăm sóc và giáo dục con liệt sĩ, con thương binh như trường Đồng-tiến, huyện Khoái-châu (Hưng-yên), trường Nhân-nghĩa, huyện Lý-nhàn (Nam-hà), trường An-lâm, huyện Nam-sách (Hải-dương) và một số trường khác nữa. Ở các trường này, trước đây có nhiều con liệt sĩ học kém, hạnh kiểm chưa tốt, nhưng nhờ cán bộ giảng dạy thấm nhuần được tinh thần chính sách, có nhiệt tình thương yêu, chăm sóc, giúp đỡ và dạy dỗ dần dần các em sửa được những nét xấu, trở thành những học sinh gương mẫu, tiên tiến đạt được tiêu chuẩn 5 tốt, nhiều em là cháu ngoan Bác Hồ.

Những kết quả trên đây chẳng những góp phần thực hiện tốt chính sách thương binh liệt sĩ mà còn có tác dụng thúc đẩy phong trào thi đua 2 tốt trong ngành giáo dục.

Tuy nhiên, số trường chăm sóc và dạy dỗ tốt các con liệt sĩ, con thương binh chưa nhiều. Qua nắm tình hình các trường hiện nay thì thấy: nhiều con liệt sĩ học kém, số đông nằm trong diện trung bình và yếu, số giỏi và khá còn ít. Có một số em học quá kém, phải học lại lớp nhiều lần. Có một số em đang tuổi học vì gia đình gặp khó khăn phải thôi học. Còn một số em hạnh kiểm chưa tốt.

Sở dĩ có tình hình trên đây là do trước đây việc chăm sóc và giáo dục con liệt sĩ, con thương binh chưa được quan tâm đúng mức. Ngày 17-5-1965, Hội đồng Chính phủ đã ban hành thông tư số 51-TTg/NC, trong đó nêu rõ thái độ và phương hướng giải quyết về một số chính sách cụ thể đối với thương binh và gia đình liệt sĩ như sau: « Trong sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta, thương binh và liệt sĩ là những người đã hy sinh xương máu, hy sinh tính mạng để bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ nhân dân. Nhân dân ta, Nhà nước ta có trách nhiệm tạo cho thương binh và gia đình liệt sĩ có một đời sống tốt, làm cho thương binh và gia đình liệt sĩ luôn luôn được yên ổn về vật chất, vui vẻ về tinh thần ». Cũng trong thông tư nói trên, trong mục Một số chế độ ưu đãi đối với thương binh, gia đình liệt sĩ và gia đình thương binh tàn phế, Hội